TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 633/2017/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 906/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017, giữa:

- **Anh Vũ A,** sinh năm 1977; ĐKNKTT: Tổ 20, phường K, thành phố T, tỉnh T; Trú tại: Số 57 ngõ 41, phố H, phường L, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Chị Quách P,** sinh năm 1983; ĐKNKTT: Tổ 20, phường K, thành phố T, tỉnh T; Trú tại: Số 57 ngõ 41, phố H, phường L, quận Đống Đa, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 ; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 19/9/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 19/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ A và chị Quách P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Vũ A và chị Quách P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T, tỉnh T ngày 29/9/2005. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm sống. Nay anh A và chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh A và chị P có 02 con chung là: Vũ Thị Thủy H (nữ) sinh ngày 18/5/2006 và cháu Vũ Thị Thanh T (nữ) sinh ngày 15/10/2012. Giao cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thủy H và cháu Thanh T. Anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đồng/tháng (mỗi cháu 2.500.000đồng/tháng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản (động sản, bất động sản): Anh A và chị P không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ: Anh A và chị P cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh A nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh A đã nộp đủ tiền lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006164 ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường K,thành phố T, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh